

**KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2021**

Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 16/10/2020 của Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025, Nghị quyết số 244/NQHĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh về phát triển kinh tế, xã hội năm 2021; Văn bản số 8444/UBND-PC ngày 15/12/2020 của UBND tỉnh về việc xây dựng kế hoạch và báo cáo cải cách hành chính năm 2021; Quyết định số 54/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh về quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước và cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh về thực hiện CCHC; Kế hoạch số 513/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh về cải cách hành chính năm 2021; Hướng dẫn số 41/SNV-CCHC&VTLT ngày 11/01/2021 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch CCHC và Báo cáo CCHC định kỳ năm; Căn cứ tình hình, nhiệm vụ của ngành, Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính (CCHC) năm 2021 với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU:**1. Mục tiêu:****1.1 Mục tiêu chung:**

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước về CCHC, tạo sự thống nhất, quyết tâm chính trị cao trong toàn ngành triển khai thực hiện tốt các nội dung, nhiệm vụ CCHC tạo sự chuyển biến căn bản trong nhận thức và hành động của CCVC, người lao động;

- Đẩy mạnh CCHC, từng bước cụ thể hóa một trong ba nội dung đột phá chiến lược của Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 16/10/2020 của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025, đó là: Đẩy mạnh CCHC, tập trung xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, gắn trách nhiệm người đứng đầu; tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi phục vụ người dân, doanh nghiệp;

- Thực hiện có hiệu quả tiếp nhận và xử lý hồ sơ giao dịch tại Trung tâm hành chính công tỉnh; ứng dụng mạnh mẽ CNTT, cải tiến áp dụng hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, hướng tới xây dựng nền hành chính phục vụ, hiện đại, chuyên nghiệp và hiệu quả góp phần thúc đẩy phát triển KH&CN và kinh tế - xã hội của tỉnh. Góp phần nâng cao các chỉ số CCHC của tỉnh.

1.2 Mục tiêu cụ thể:

- Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 và tổ chức thực hiện gắn với các quy trình kiểm tra CCHC của Sở và các đơn vị trực thuộc đảm bảo thời gian quy định, chất lượng và hiệu quả cao;

- Giám đốc Sở tiếp tục trực tiếp phụ trách chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện CCHC và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả công tác cải cách hành chính của Sở;

- Ban hành Kế hoạch và tổ chức thực hiện kiểm tra cải cách hành chính đối với 100% đơn vị trực thuộc, đảm bảo thực chất và đúng quy định;

- 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu UBND tỉnh ban hành đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và phù hợp với tình hình phát triển Kinh tế - Xã hội của tỉnh; đảm bảo 100% văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh ban hành về lĩnh vực QLNN ngành KH&CN được rà soát và hệ thống hóa văn bản theo định kỳ; 100% văn bản hành chính do Sở ban hành được kiểm tra thường xuyên;

- 100% hồ sơ TTHC được giải quyết trước và đúng hạn. Trường hợp có hồ sơ quá hạn có **văn bản giải trình** và xin lỗi theo quy định; kết quả đo lường sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với các dịch vụ công do Sở KH&CN cung cấp phần đầu đạt từ 92% trở lên;

- Thực hiện rà soát 100% cơ cấu tổ chức các phòng, đơn vị thuộc Sở để sắp xếp theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, không trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo vận hành hiệu lực, hiệu quả, giảm tối đa chi phí quản lý, điều hành;

- 100% đơn vị bố trí người làm việc đúng vị trí việc làm đã được phê duyệt; 100% CBCCVN trong kế hoạch được cử đi đào tạo, bồi dưỡng theo quy định; **chuyên đổi vị trí công tác đạt trên 90%**. Cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức gắn với việc sắp xếp tổ chức bộ máy các phòng, đơn vị đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành, của tỉnh;

- Tối thiểu 50% thủ tục hành chính có phát sinh hồ sơ được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; trên 30% TTHC thuộc danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 được tiếp nhận và thụ lý, đồng thời được tích hợp với cổng dịch vụ công quốc gia. 100% TTHC được cập nhật công khai trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; 100% hồ sơ TTHC được tiếp nhận thụ lý được cập nhật, quản lý và tổ chức thực hiện trên hệ thống phần mềm một cửa của tỉnh (trừ các TTHC đặc thù).

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong chỉ đạo, điều hành, quản lý và thực hiện các thủ tục hành chính với người dân;

- 100% văn bản (trừ văn bản mật và tối mật) được đăng tải trên môi trường mạng;

- Thực hiện tốt công tác cải cách tài chính công; thực hiện tiết kiệm chi, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, nâng cao chất lượng dịch vụ công;

- Công tác ISO 9001:2015:

- + Đảm bảo 100% các cơ quan HCNN cấp tỉnh, huyện, xã, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh thực hiện tốt việc áp dụng, duy trì và cải tiến đáp ứng yêu cầu TCVN ISO 9001:2015; Tiếp tục chuyển đổi, xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã thuộc các huyện, đảm bảo lộ trình Kế hoạch 121/KH-UBND ngày 10/4/2018 của UBND tỉnh; Xây dựng mới hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại các trường học, bệnh viện trên địa bàn tỉnh đảm bảo yêu cầu về chất lượng và tiến độ của Kế hoạch Cải cách hành chính tỉnh năm 2021, Kế hoạch 55/KH-SKHCN ngày 14/01/2021 của Sở KH&CN;

- + Đảm bảo 100% danh mục và quy trình nội bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, xã được soát xét, kiểm tra, thẩm định đảm bảo đúng quy định của các văn bản quy phạm pháp luật liên quan và các yêu cầu của TCVN ISO 9001:2015 trước khi trình UBND cấp tỉnh công bố áp dụng;

- + Đảm bảo việc áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 đáp ứng yêu cầu TCVN ISO 9001:2015 và các quy định có liên quan.

2. Yêu cầu:

- Công tác CCHC được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành và quản lý của toàn Sở và các phòng, đơn vị; Triển khai, thực hiện kế hoạch CCHC năm 2021 phải đảm bảo đồng bộ, toàn diện trên cả 6 lĩnh vực của CCHC, trong đó ưu tiên nguồn lực và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đối với các nhiệm vụ, nội dung được xác định là trọng tâm, có tính đột phá trong năm 2021;

- Gắn kết CCHC với việc triển khai các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch của Sở; có sự chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, đơn vị trực thuộc để thực hiện toàn diện, có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ CCHC trong năm 2021;

- Khắc phục những tồn tại, hạn chế năm 2020, nâng cao chất lượng triển khai nhiệm vụ CCHC của Sở; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, theo dõi việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC trong năm đảm bảo đạt kết quả tốt;

- Kế thừa và phát huy những kinh nghiệm đã đạt được trong công tác CCHC của Sở trong thời gian qua, đồng thời chủ động nghiên cứu, học tập kinh nghiệm của các đơn vị khác để áp dụng phù hợp vào thực tiễn của ngành;

- Kết quả CCHC phải hướng tới 3 mục tiêu chủ yếu: Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tác động tích cực đối với phát triển kinh tế xã hội, củng cố QPAN và mang lại sự hài lòng của người dân, tổ chức. Các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC năm 2021 được gắn kết với các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2021.

II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH:

1. Nhiệm vụ cải cách hành chính trọng tâm:

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

2. Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể:

2.1. Công tác chỉ đạo, điều hành:

- Quán triệt và thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả các Văn bản liên quan đến CCHC như: Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 16/10/2020 của Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025, Nghị quyết số 244/NQHĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh về phát triển kinh tế, xã hội năm 2021; Văn bản số 8444/UBND-PC ngày 15/12/2020 của UBND tỉnh về việc xây dựng kế hoạch và báo cáo cải cách hành chính năm 2021; Kế hoạch số 513/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh về cải cách hành chính năm 2021,...

- Tham mưu kế hoạch chỉ đạo việc thực hiện đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của tỉnh và của Sở;

- Tham gia xây dựng Kế hoạch CCHC tỉnh giai đoạn 2021-2030 (nội dung Áp dụng ISO 9001:2015 trong hoạt động của cơ quan) trên cơ sở Nghị quyết của Chính phủ về CCHC trong giai đoạn tới và thực tiễn CCHC của tỉnh;

- Xây dựng nội dung liên quan đến công tác áp dụng ISO 9001:2015 trong hoạt động của cơ quan và tham gia góp ý đối với Đề án Đẩy mạnh CCHC, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức; chất lượng hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2021-2025;

- Thường xuyên tổ chức rà soát, đôn đốc chỉ đạo việc khắc phục các hạn chế, khuyết điểm đã chỉ ra qua kiểm tra trong năm 2020 và việc tổ chức, thực hiện các nội dung nhiệm vụ trọng tâm Kế hoạch CCHC của Sở thông qua các cuộc họp giao ban;

- Tham gia sửa đổi Quy chế và Bộ tiêu chí xác định chỉ số CCHC tại các đơn vị, địa phương để phù hợp với các quy định mới của Trung ương, đặc thù của từng cấp, từng ngành trên địa bàn tỉnh góp phần đánh giá, xếp loại thực chất hơn kết quả CCHC của các đơn vị, địa phương;

- Thực hiện việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với việc giải quyết TTHC của Sở KH&CN bằng nhiều hình thức theo quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số

61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC thực hiện định kỳ theo quý để nâng cao chất lượng giải quyết TTHC;

- Ban hành và chỉ đạo các phòng, đơn vị triển khai Kế hoạch CCHC của Sở năm 2021. Kế hoạch phải xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành, phân công rõ trách nhiệm, bố trí nguồn lực, kinh phí phù hợp để triển khai một cách đồng bộ toàn diện trên 6 lĩnh vực CCHC; Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra CCHC năm 2021. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các tại các phòng, đơn vị thuộc Sở; đôn đốc việc xử lý, khắc phục kịp thời những vi phạm, hạn chế, tồn tại.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện: Đề án đổi mới phương thức hoạt động của các sở, ban, ngành nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành và hoạt động của UBND tỉnh (Quyết định số 3713/QĐ-UBND ngày 25/11/2013); Quyết định số 54/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong thực hiện CCHC và quy chế đánh giá trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, thực hiện CCHC;

- Tăng cường công tác tuyên truyền CCHC. Đổi mới và đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền; nâng cao chất lượng nội dung tuyên truyền, phù hợp từng nhóm đối tượng. Đối với những nội dung mới, khó cần làm kỹ công tác tuyên truyền để tạo sự đồng thuận, thống nhất trong tổ chức, thực hiện; chú trọng nêu gương các cá nhân, tổ chức làm tốt công tác CCHC trên các phương tiện thông tin đại chúng; các tiện ích sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; dịch vụ bưu chính công ích để Nhân dân biết, tiếp cận và sử dụng; Ban hành kế hoạch và thực hiện công tác tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đổi mới và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền; nâng cao chất lượng nội dung tuyên truyền về CCHC;

- Tổ chức Cuộc Thi sáng kiến ngành KH&CN;

- Kế thừa và phát huy những kinh nghiệm đã đạt được trong công tác CCHC của tỉnh, của Sở trong thời gian qua, đồng thời chủ động nghiên cứu, học tập các mô hình sáng kiến CCHC của các đơn vị, địa phương trong tỉnh, các địa phương khác để áp dụng phù hợp vào thực tiễn của ngành.

2.2. Cải cách thể chế:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tham mưu, góp ý các Văn bản QPPL trình HĐND, UBND tỉnh ban hành. Rà soát tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về KH&CN của tỉnh nhằm thực hiện các Chủ trương, chính sách của TW, tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích phát triển KH&CN;

- Tự kiểm tra và tổ chức các đợt kiểm tra việc thực hiện các văn bản QPPL của HĐND, UBND ban hành liên quan đến lĩnh vực KH&CN; văn bản hành chính do Sở ban hành nhằm phát hiện và xử lý kịp thời những văn bản

không còn phù hợp với văn bản Trung ương cũng như tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh để sửa đổi, bổ sung. Đảm bảo tự kiểm tra và kiểm tra 100% văn bản QPPL của UBND tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực Ngành quản lý trong năm;

- Thường xuyên theo dõi thi hành pháp luật đối với việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực Ngành quản lý. Tiếp tục triển khai có hiệu quả thực hiện Nghị định số 16/2013/NĐ-CP, ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên lĩnh vực KH&CN;

- Cụ thể hóa bằng kế hoạch cụ thể, chi tiết triển khai các Nghị quyết, Chương trình, Đề án mà ngành được giao chủ trì thực hiện;

- Sửa đổi, bổ sung Quy chế, quy định của cơ quan phù hợp với thực tiễn; thực hiện công khai, minh bạch quy chế làm việc, quy trình giải quyết công việc của cơ quan;

- Tham mưu tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TU ngày 3/2/2015 của Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phát triển khoa học và công nghệ đến năm 2020 và những năm tiếp theo. Tham mưu BCH Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết mới về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phát triển KH&CN trong tình hình mới, phù hợp với các giai đoạn tiếp theo.

2.3. Cải cách thủ tục hành chính:

2.3.1. Cải cách TTHC:

- Xây dựng kế hoạch rà soát các TTHC năm 2021, đề xuất phương án nâng cao chất lượng thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của Sở, tập trung một số TTHC liên quan đến TCĐLCL, an toàn bức xạ hạt nhân, xác định nhiệm vụ đề tài, dự án KH&CN.

- Thường xuyên cập nhật công khai toàn bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở và thu thập các ý kiến góp ý phản hồi của cá nhân, tổ chức về TTHC. Cập nhật, đăng tải kịp thời các TTHC đã được Bộ KH&CN, UBND tỉnh công bố lên trang thông tin điện tử của Sở, trên cổng dịch vụ công của tỉnh và cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo quy định tại Quyết định 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích;

- Thực hiện công bố, công khai minh bạch 100% TTHC bằng nhiều hình thức nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện, theo dõi và giám sát. Tập trung rà soát, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh công bố các TTHC thuộc lĩnh vực KH&CN áp dụng tại Trung tâm hành chính công tỉnh;

- Khuyến khích các sáng kiến cải cách TTHC, chú trọng cải tiến các khâu từ tiếp nhận, luân chuyển, xử lý hồ sơ và trả kết quả theo hướng giải quyết nhanh chóng các TTHC cho tổ chức, cá nhân;

- Tổ chức khảo sát bằng các hình thức thích hợp để đánh giá hiệu quả, sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của Sở;

- Đánh giá tác động, kiểm soát chặt chẽ việc quy định các TTHC khi xây dựng thể chế về cơ chế, chính sách mới.

2.3.2. *Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông:*

- Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao ý thức trách nhiệm, phẩm chất đạo đức, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử và xử lý công việc của đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là công chức trực tiếp làm việc tại Trung tâm hành chính công tỉnh. Phối hợp tốt với các đơn vị liên quan triển khai chuyển giao việc tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính tại Trung tâm HCC tỉnh đảm bảo chất lượng;

- Thực hiện tốt các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 của Sở đã công bố;

- Thực hiện nghiêm túc quy định về giải quyết các yêu cầu của cá nhân, tổ chức theo cơ chế “một cửa, một cửa liên thông” tại TTHC công tỉnh theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ;

- Tăng cường phối hợp kiểm tra, giám sát tình hình tiếp nhận, xử lý hồ sơ thực hiện TTHC tại Trung tâm HCC tỉnh. Tham mưu các giải pháp hiệu quả để tăng cường hơn nữa sự giám sát của nhân dân đối với hoạt động của Bộ phận một cửa;

- Nghiên cứu, tìm kiếm và ứng dụng các công nghệ, phần mềm CNTT mới, hiệu quả vào tiếp nhận, xử lý hồ sơ TTHC;

- Tổ chức lấy ý kiến phản ánh của người dân dưới nhiều hình thức khác nhau về giải quyết TTHC. Phối hợp triển khai thực hiện Đo lường sự hài lòng của người dân, đại diện tổ chức đối với sự phục vụ của Sở.

2.4. Cải cách tổ chức bộ máy:

- Rà soát, đánh giá, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế gắn với xây dựng Đề án vị trí việc trình cấp thẩm quyền phê duyệt; tiếp tục rà soát kiện toàn hệ thống tổ chức, bộ máy, biên chế các đơn vị trong Sở; thực hiện điều động, luân chuyển theo quy định, bố trí cán bộ, công chức hợp lý;

- Tổ chức quán triệt đầy đủ nội dung, yêu cầu và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nội dung của Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP, Văn bản số 5053/BNV-TCCB ngày 24/9/2020 của Bộ Nội vụ và Kế hoạch số 483/KH-UBND ngày 14/12/2020 của UBND tỉnh về thực hiện sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện và các đơn vị sự nghiệp công lập. Tiếp tục nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong đội ngũ công chức, viên chức, người lao động ngành Khoa học

và Công nghệ về sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Rà soát, sắp xếp bộ máy của Sở KH&CN theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, không trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP và hướng dẫn của các Bộ KH&CN.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 39/NQ-HĐND ngày 15/12/2016 của HĐND tỉnh; Kế hoạch 09/KH-UBND ngày 15/12/2016; Kế hoạch tinh giản biên chế giai đoạn 2016 - 2020 của Sở đã được phê duyệt và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, gắn với việc thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế;

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại 3/3 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở; Xây dựng đề án đề xuất lộ trình chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp hoặc công ty cổ phần;

- Thực hiện tốt các quy định về phân cấp theo lĩnh vực, gắn với thanh tra, kiểm tra việc thực hiện.

- Thực hiện điều động, luân chuyển bố trí cán bộ công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định 59/NĐ-2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 phù hợp với tình hình thực tế.

2.5 Cải cách công vụ:

- Sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức; thực hiện phân công nhiệm vụ phù hợp với Đề án vị trí việc làm của Sở và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc đã được phê duyệt.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2021 và thực hiện đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm; gắn công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức với việc bố trí, sử dụng, đào tạo đúng chuyên ngành, chuyên môn nghiệp vụ; bổ sung kịp thời các kiến thức cơ bản về quản lý công, pháp luật, kiến thức chuyên môn nghiệp vụ và các kiến thức hỗ trợ cho công việc để công chức, viên chức có nền tảng tư tưởng chính trị vững vàng, năng lực phân tích và giải quyết công việc tốt, từ đó nâng cao tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, sự tận tụy trong giải quyết công việc của công chức, viên chức thuộc Sở. Triển khai thực hiện Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019-2030” tại tỉnh Hà Tĩnh theo Kế hoạch của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Nội vụ.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá công chức, viên chức theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 làm cơ sở tinh giản biên chế, sắp xếp, điều chuyển, bố trí nhân sự phù hợp với vị trí việc làm.

- Tăng cường quản lý, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, không để xảy ra những vụ việc gây hậu quả và tác động tiêu cực do sự quan liêu trong quản lý, sự thiếu trách nhiệm, tắc trách, vô kỷ luật trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, xử lý nghiêm những vi phạm và trách nhiệm của người đứng đầu để tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phục vụ Nhân dân.

- Xây dựng, bổ sung và hoàn thiện các văn bản quy định về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ của cán bộ, công chức, viên chức ngành KH&CN. Thực hiện nghiêm các quy định về tiêu chuẩn chức danh đối với cán bộ, công chức, viên chức (Thông tư liên tịch 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ);

- Cập nhật tốt phần mềm quản lý CCVCLĐ, phục vụ tốt cho công tác quản lý biên chế, tiền lương. Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính theo chỉ đạo tại Chỉ thị 26/CT-TTg ngày 5/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ và quy định tại Quyết định 52/2017/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

2.6. Cải cách tài chính công:

- Tiếp tục thực hiện tốt Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC về hướng dẫn chế độ khoán kinh phí của đề tài, dự án khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước;

- Cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện tốt Nghị định Số: 70/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ; Thông tư số Số: 63/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 của Bộ Tài Chính quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước;

- Tiếp tục triển khai việc thực hiện và nâng cao chất lượng cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở. Rà soát, chuyển đổi mô hình, nâng cao chất lượng hiệu quả của các đơn vị Sự nghiệp theo Nghị định 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ;

- Thực hiện nghiêm túc, kịp thời các quy định của nhà nước về quản lý tài chính, tài sản. Tăng cường công tác tập huấn, kiểm tra, hướng dẫn đối với các ngành, đơn vị, nâng cao hiệu quả việc sử dụng ngân sách, kịp thời phát hiện, chất chỉnh, xử lý các trường hợp vi phạm chế độ, quy định tài chính theo quy định của pháp luật;

- Tiếp tục sửa đổi, bổ sung hoàn thiện quy chế chi tiêu nội bộ của các đơn vị nhằm thực hiện Thông tư 71/2014/TTLT-BNV-BTC ngày 30/5/2014.

2.7. Xây dựng và phát triển chính phủ điện tử:

2.7.1. Ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước

- Triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, dự án, đề án thực hiện hàng năm của Trung ương, tỉnh về chính phủ điện tử;

- Triển khai các nhiệm vụ trọng tâm theo Kế hoạch số 393/KH-UBND ngày 29/10/2020 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Thực hiện tốt việc kết nối liên thông, trao đổi văn bản, tài liệu của các cơ quan Đảng, Nhà nước trên môi trường mạng; hạ tầng cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tiếp cận thông tin, khai thác dữ liệu mở và các ứng dụng khác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng;

- Đẩy mạnh ứng dụng hệ thống dịch vụ công mức độ 3 và phát triển dịch vụ công mức 4. Đến hết năm 2021, phấn đấu trên 30% hồ sơ TTHC tiếp nhận và thụ lý qua DVC TT mức độ 3 và 4 (không bao gồm DVC TT của cơ quan trung ương đóng trên địa bàn);

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động hiệu quả Cổng thông tin điện tử của tỉnh đảm bảo cung cấp thông tin, tích hợp đầy đủ các ứng dụng đáp ứng nhu cầu người dân, doanh nghiệp và các nhà đầu tư; đồng thời phát triển Sàn giao dịch Công nghệ và Thiết bị trực tuyến tỉnh, kết hợp hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh ứng dụng, khai thác CNTT để tham gia xúc tiến thương mại, nâng cao năng lực cạnh tranh thông qua thương mại điện tử.

- Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích, kết nối mạng thông tin phục vụ công việc này theo quy định tại Thông tư số 17/2017/TT-BTTTT ngày 23/6/2017 của Bộ TTTT quy định một số nội dung, biện pháp thi hành Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích;

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp phát huy hiệu quả các Cổng/Trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh cơ sở nhằm cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin về chính sách, chủ trương, các lợi ích của việc ứng dụng CNTT trong đời sống xã hội, đặc biệt trong việc ứng dụng dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước, tương tác, trao đổi thông tin giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan hành chính;

- Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát đối với các dự án về CNTT nhằm đảm bảo tính hiệu quả của quá trình đầu tư và phát huy tối đa hiệu quả khai thác các nguồn vốn;

- Mở rộng áp dụng các phần mềm chuyên ngành phục vụ hoạt động quản lý KH&CN; Tiếp tục phối hợp nâng cấp phần mềm quản lý văn bản điều hành tại Sở nhằm giải quyết tốt hơn các công việc trong cơ quan; đầu tư, nâng cấp tính cá nhân, đường dây mạng, các phần mềm diệt virus, tường lửa;

- Nâng cao chất lượng công thông tin điện tử của Sở, tăng cường cung cấp thông tin, công khai các TTHC, từng bước triển khai các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 của ngành; Công bố danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên của ngành KH&CN;

- Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện hạ tầng CNTT từ cơ quan Văn phòng Sở tới các đơn vị trực thuộc. Trang bị mua sắm mới một số trang thiết bị, máy tính đã cũ, cấu hình thấp, không đáp ứng yêu cầu hiện nay;

- Quản lý, duy trì và sử dụng có hiệu quả trang thông tin điện tử của Sở, trong đó: Tiếp tục nghiên cứu mở rộng thêm một số chuyên mục, chuyên trang theo quy định; Theo dõi, cập nhật thường xuyên, kịp thời dữ liệu TTHC, lịch công tác, văn bản điều hành, văn bản pháp quy liên quan; Thực hiện cung cấp thông tin và công khai theo quy định;

- Rà soát lại việc sử dụng thư điện tử cá nhân (thư điện tử Hà Tĩnh) để cập nhật, đăng ký sử dụng. Triển khai áp dụng phần mềm quản lý hồ sơ công việc trong tiếp nhận và xử lý văn bản;

- Duy trì và mở rộng việc sử dụng hiệu quả các phần mềm trong công tác: Phần mềm kế toán hành chính sự nghiệp, phần mềm quản lý cán bộ công chức, phần mềm quản lý đề tài, dự án, phần mềm CSDL đo lường; Phần mềm CSDL an toàn BXHN.

2.7.2. Áp dụng ISO trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị:

- * Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan thường trực của tỉnh về xây dựng và áp dụng ISO trên địa bàn tỉnh:

- Đẩy mạnh thực hiện việc duy trì và cải tiến có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại 274 cơ quan HCNN cấp tỉnh, huyện, xã, cơ quan HCNN cấp II, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc CQHCCN cấp tỉnh đã hoàn thành xây dựng và áp dụng;

- Chuyển đổi, xây dựng mới hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại 10 đơn vị sự nghiệp: Ban Quản lý dự án đầu tư công trình dân dụng và công nghiệp; Ban quản lý dự án đầu tư công trình giao thông; Trung tâm Thông tin - Công báo - Tin học (Văn phòng UBND tỉnh); Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm và GDTX Tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo); Trung tâm Tư vấn kỹ thuật giao thông Hà Tĩnh (Sở Giao thông Vận tải); Bệnh viện Đa Khoa tỉnh (Sở Y tế); Trung tâm Dịch vụ Bán đấu giá tài sản Hà Tĩnh (Sở Tư pháp); Trung tâm Tư vấn và dịch vụ Tài chính công tỉnh Hà Tĩnh (Sở Tài Chính); Trung tâm Khuyến nông, Trung tâm Điều tra, quy hoạch, thiết kế nông nghiệp nông thôn Hà Tĩnh (Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn);

- Xây dựng mới HTQLCL tại 05 trường trung học phổ thông: Trường THPT Nguyễn Công Trứ (Nghị Xuân); Trường THPT Nghèn (Can Lộc); Trường THPT Lý Tự Trọng (Thạch Hà); Trường THPT Phan Đình Phùng (TP Hà Tĩnh); Trường THPT Cẩm Bình (Cẩm Xuyên);

- Xây dựng mới HTQLCL tại 10 bệnh viện: Bệnh viện Y học cổ truyền; Bệnh viện Mắt; Bệnh viện Tâm thần; Bệnh viện Phục hồi chức năng; Bệnh viện

Phối; Bệnh viện Đa khoa Thành phố Hà Tĩnh; Bệnh viện Đa khoa huyện Cẩm Xuyên; Bệnh viện Đa khoa Thị xã Kỳ Anh; Bệnh viện Đa khoa huyện Lộc Hà; Bệnh viện Đa khoa huyện Đức Thọ;

- Xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại các xã, phường, thị trấn thuộc các huyện, thành phố, thị xã (do các huyện, thành phố, thị xã chủ trì triển khai đảm bảo 100% UBND cấp xã hoàn thành xây dựng và công bố theo lộ trình kế hoạch 121/KH-UBND ngày 10/4/2018 của UBND tỉnh);

- Tổ chức kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến và công bố HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan, đơn vị áp dụng;

- Tổ chức Đào tạo nghiệp vụ về ISO hành chính cho cán bộ, công chức tại các cơ quan xây dựng và áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001: 2015; đào tạo bổ sung đội ngũ chuyên gia đánh giá HTQLCL cho công chức Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đáp ứng điều kiện và nhiệm vụ được giao;

- Tổ chức tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi, xây dựng và áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2018-2021 số 121/KH-UBND ngày 10/4/2018 của UBND tỉnh; Ban hành Kế hoạch xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh đến năm 2030;

- Thực hiện xây dựng, soát xét, kiểm tra, thẩm định danh mục và quy trình nội bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, xã đảm bảo đúng quy định của các văn bản quy phạm pháp luật liên quan và đáp ứng yêu cầu của TCVN ISO 9001:2015 trình UBND tỉnh công bố áp dụng.

- * Thực hiện việc áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại Sở và các cơ quan, đơn vị trực thuộc;

- Tổ chức áp dụng, duy trì và cải tiến có hiệu quả việc áp dụng Hệ thống QLCL tại Sở và các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở theo mô hình khung và các yêu cầu của TCVN ISO 9001:2015; đảm bảo 100% hồ sơ giải quyết TTHC và công việc chuyên môn được thực hiện theo đúng quy trình đã ban hành.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

3.1 Trách nhiệm thực hiện:

- Trưởng các phòng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện những nội dung, nhiệm vụ theo kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 thuộc phạm vi quản lý, nhiệm vụ của phòng, đơn vị. Căn cứ vào nội dung chỉ đạo của Kế hoạch này để xây dựng kế hoạch CCHC phù hợp với đặc điểm, tính chất nhiệm vụ của từng phòng, đơn vị trong đó cần xác định các nhiệm vụ đột phá cụ thể; chủ động thực hiện các nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch của đơn vị;

- Phòng TT-TK KH&CN: Chủ trì, tiếp tục nghiên cứu đổi mới, đa dạng hóa chương trình, nội dung tuyên truyền về CCHC; duy trì và nâng cao chất lượng các ấn phẩm tuyên truyền của Sở; hàng tuần, hàng tháng chủ động phối

hợp với Văn phòng, các phòng, đơn vị có liên quan để kịp thời cập nhật tin tức về công tác CCHC trên Cổng thông tin điện tử của Sở;

- Văn phòng Sở, Phòng Kế hoạch – Tài chính, các phòng, đơn vị tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC theo Kế hoạch;

- Văn phòng Sở: Hướng dẫn, hỗ trợ, đôn đốc, theo dõi việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này; Đề xuất Lãnh đạo Sở xử lý những vấn đề phát sinh, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích và phê bình kỷ luật các đơn vị, cá nhân thực hiện không nghiêm túc công tác CCHC;

- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chủ trì giám sát việc triển khai thực hiện xây dựng và áp dụng HTQL theo TCVN ISO 9001:2015 tại các đơn vị trực thuộc Sở và các cơ quan đơn vị trên toàn tỉnh theo Kế hoạch của tỉnh;

- Thanh tra Sở xây dựng kế hoạch lồng ghép các nội dung kiểm tra, thanh tra công vụ, CCHC vào chương trình thanh tra, kiểm tra năm 2021;

- Đề nghị các tổ chức Đoàn thể tích cực phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác truyền thông; giám sát, phản biện nhằm tạo sự ủng hộ và tham gia của cá nhân, tổ chức đối với công tác CCHC;

Yêu cầu Trưởng các phòng, Thủ trưởng các đơn vị; Thủ trưởng các cơ quan liên quan khẩn trương và chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung báo cáo Giám đốc Sở (qua VP Sở) để xem xét, quyết định .

3.2 Kinh phí thực hiện:

Kinh phí thực hiện công tác CCHC được bố trí từ nguồn kinh phí sự nghiệp năm 2021 của Sở Khoa học và Công nghệ.

Trên đây là Kế hoạch công tác CCHC năm 2021 của Sở Khoa học và Công nghệ, yêu cầu các Phòng, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ, Sở TT&TT;
- Ban GD Sở;
- Các phòng, đơn vị;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Đỗ Khoa Văn